

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án năm 2022 (đợt 1) trên địa bàn tỉnh Điện Biên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét đề nghị của UBND tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số 1969/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-BDT ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án năm 2022 (đợt 1) trên địa bàn tỉnh, như sau:

- Dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 10 dự án.
- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 18,1383 ha.
- Loại rừng chuyển mục đích sử dụng: rừng trồng, trong đó: rừng phòng hộ 0,3786 ha, rừng sản xuất 2,3221 ha, rừng ngoài hoạch 15,4376 ha.

(có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày ... tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Đại biểu QH, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
NĂM 2022 (ĐỢT 1) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)							
			Tổng cộng	Rừng trồng	Phòng hộ		Sản xuất		Ngoài quy hoạch	
					Tổng	Rừng trồng	Tổng	Rừng trồng	Tổng	Rừng trồng
Tổng cộng			18,1383	18,1383	0,3786	0,3786	2,3221	2,3221	15,4376	15,4376
1	Cụm hồ Bản Phủ - Nậm Là	Huyện Tuần Giáo, Mường Nhé	0,24	0,24	-	-	-	-	0,24	0,24
2	“Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên” vay vốn ODA của Cơ quan Phát triển Pháp	Huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ	0,36	0,36	0,24	0,24	0,12	0,12	-	-
3	Đường dây 220kV Sơn La - Điện Biên (đoạn đi qua địa phận tỉnh Điện Biên)	Huyện Tuần Giáo, Mường Ảng, thành phố Điện Biên Phủ	0,2083	0,2083	0,0386	0,0386	0,0321	0,0321	0,1376	0,1376
4	San ủi mặt bằng phục vụ di chuyển các hộ dân khu vực đầu nguồn hồ nước sinh hoạt thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông (giai đoạn 1)	Huyện Điện Biên Đông	2,48	2,48	-	-	-	-	2,48	2,48
5	Sân vận động huyện Điện Biên	Huyện Điện Biên	0,54	0,54	-	-	0,54	0,54	-	-
6	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư hai bên đường Thanh Minh - đồi Độc Lập (là dự án khác của dự án đường Thanh Minh - đồi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía Bắc) thành phố Điện Biên Phủ)	Huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ	8,84	8,84	-	-	0,42	0,42	8,42	8,42

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)							
			Tổng cộng	Rừng trồng	Phòng hộ		Sản xuất		Ngoài quy hoạch	
					Tổng	Rừng trồng	Tổng	Rừng trồng	Tổng	Rừng trồng
7	Đầu tư xây dựng đường Thanh Minh - đồi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía Bắc) thành phố Điện Biên Phủ)	Huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ	4,15	4,15	-	-	-	-	4,15	4,15
8	Xây dựng công trình Đường từ ngã ba bệnh viện đến ngã tư Tà Lèng (bổ sung đoạn từ N2 đến N20) thuộc dự án Ổn định dân cư phát triển kinh tế vùng tái định cư thủy điện Sơn La, thành phố Điện Biên Phủ	Thành phố Điện Biên Phủ	0,85	0,85	-	-	0,85	0,85	-	-
9	Xây dựng công trình đoạn đường tránh sân bay nối tổ 1, 2 và tổ 8 phường Thanh Trường thuộc dự án GPMB, hỗ trợ tái định cư theo quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Điện Biên giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (để thực hiện dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên)	Thành phố Điện Biên Phủ	0,1	0,1	0,1	0,1	-	-	-	-
10	Xây dựng khu, điểm tái định cư Khu trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên.	Thành phố Điện Biên Phủ	0,37	0,37	-	-	0,36	0,36	0,01	0,01